NAM THỨ MƯỜI MỘT — SỐ 526 1857 — GIÁ BÁO : 0$02 — NGÀY THỨ NĂM 5 JUILLET 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1140

	HANOI							
	Phố lớn hay hai bán-nguyệt không có hình hoặc bản-đồ	Người đem đến nhà	Gửi về Giấy thép	Thổ-kỳ và Trung-kỳ	Nam-kỳ	Bắc-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc	
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00		
Các làng và								
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00		
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00		
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large.

1re page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 2e page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Thầy trò đời nay !

II

Trong một bài trước, ký-giả nhân thấy một cái quái-kịch thấy với trò mới xuất-hiện một cách đáng thương đáng giận ở trong xã-hội ta mà cái lòng cảm kim tư tích xúc-phát ngậm-ngùi, không thể đừng được không đại thanh tật hô, chiêu cha cái hồn luân-lý của cổ-nhân, bêu cái ác kiêu bạc của mạt-tục, mà nhân nhủ cùng những bậc có tâm-huyết, có tri-thức, có thường để bụng về nhân-tâm thế-đạo trong nước cùng tìm cái phương bổ-cứu để giữ cho cái sống đổ-phong đó khỏi tràn ngập hết cả cái cõ-quốc thanh-danh văn-vật mấy ngàn năm này. Song, phàm việc gì cũng vậy, có nhân tất có quả, mà có quả phải có nhân; muốn tìm cái phương bổ-cứu một việc gì, cần nên rõ cái việc ấy bởi có những nguyên-nhân gì mới thành ra có kết-quả làm vậy, mà sửa cái nguyên-nhân ấy trước thì cái kết-quả sau này sẽ có khác ngay; cũng như một ông lang giỏi đời với một cái bệnh nào, trước hết phải xét thâu cái bệnh-căn nó tại đâu rồi mới đổi bệnh hạ phương mà mong cho chữa khỏi bệnh được. Nay cái bệnh luân-lý trong thấy trò ở xã-hội ta phải ta đã đến một cách dữ-dội như thế rồi đây; cái bệnh của xã hội đó với những bậc sĩ-phu trong xã-hội là những ông lang chữa đời cứu-quốc thật có buộc một cái trách-nhiệm rất nặng là cái trách-nhiệm duy-trì phong-tục, khuông chính nhân-tâm; những ông lang chữa bệnh người ta không biết cái bệnh-căn của người ta ở đâu không được thì những ông lang chữa bệnh xã-hội mà không biết cái bệnh-căn của xã-hội sao nên; cái bệnh-căn của xã-hội ta về cái bệnh luân-lý kể ra thì còn nhiều; đây nhân có cái bệnh luân-lý trong thấy trò mới phát ra một cách dữ-dội mà hãy xin xét một cái bệnh-căn về đường luân-lý thấy trò để chất chính cùng các đấng cao-minh là những người phải nhận mình có cái trách-nhiệm làm ông lang chữa đời cứu quốc.

Cái bệnh-căn này ở đâu ?

Một là bởi cái sự-đạo đời nay phần nhiều không được chính-đính như các cụ sư-nho đời trước. Ta thử coi các cụ sư-nho ta đời trước, đã là một ông thầy kháng-nhân dạy học thì tất là người có đạo-đức, có phẩm-hạnh, có học-thức hơn người; cái mục-đích các cụ mở trường dạy học là chỉ cốt làm sao đem được cái đạo-đức, cái phẩm-hạnh của mình làm khuôn làm mẫu mà rèn đúc lũ thiếu-niên thông-tuấn là cái lũ gánh vác việc đời việc nước sau ta, học-thức của ta tức là nguồn suối cho cái học-thức học-trò ta, ta có sao cho cái nguồn ấy thật rộng, cái suối ấy thật sâu để tưới tắm cho tri-não học-trò ta, không còn tiếc một chút tâm lực nào, khiến cho đến nỗi cái bể óc con em nước nhà vì sự dạy dỗ của mình, nguồn không được rộng, suối không được sâu mà thành ra khô cạn; đừng nói cờ bạc, giăng hoa, rượu chè, hút xách là mấy cái đại-cấm trong trường danh-giáo, không khi nào các cụ có phạm tới bao giờ, mà từ một câu nói, một tiếng cười, một bước đi cho đến bộ ngồi dáng đứng cũng không hề dám khinh-suất cẩu-thả chút nào : đừng nói sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi là cái thói rất xấu-xa hèn mạt, các cụ không ai lại có để một cái bụng đối với kẻ con em hậu tiến là những kẻ mình rất thân ái, rất mong cậy sau này, mà có khi gặp được những trò tuấn tú thông-minh, nhưng rủi bị cảnh nhà bần bách, không thể trọn được học nghiệp theo thầy thì các cụ hoặc chia cơm xẻ áo mà vui cái thú thầy trò nâu sòng rau cháo với nhau, hoặc khuyên nhủ các nhà thân chủ, các cậu đồng bạn từ đệ nhà giàu xuất lương xuất liền giúm giúp cho nhau cho được yên bề đèn sách. Ấy các cụ sư-nho ta ngày xưa ở với trò như thế. Nay thử hỏi khắp các trường công trường tư trong xứ, những người đã nhận được cái huy-hiệu làm thầy, chịu lấy cái chức-trách làm thầy, quả thật không có ngài nào là phạm phải mấy cái đại cấm trong trường danh giáo ư? Không có ngài nào là để cái bụng sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi ư? Câu hỏi đó trong không ai dám mạo-muội mà quyết trả lời rằng không được. Đã hiểm những bậc thầy như thầy đời trước thì lấy đâu có nhiều được những trò tử-tế biết tôn thầy trọng đạo như xưa.

Hai là bởi cái tư trường mới đời này bọn thiếu niên nhiều người sai lạc. Nước mình bây giờ đương vào cái khoảng tân cựu giao thời, thanh hoàng bất tiếp, cái học-thuyết cũ dần thành trần hủ, mà cái học-thuyết mới chưa thâu rễ nguồn; nào tự do, nào bình đẳng, bao nhiêu cái tư trường mới thâu nhập ở cái trí-não non nớt của con em mình, chẳng hiểu thế nào là tự-do, cứ ngông-ngông nghênh-nghênh, việc cả lễ phép, bỏ cả luân-thường, cũng bạo miệng nói ta tự-do mà có khi tự do cả với cha, với mẹ, nữa là thầy thì tự-do đến như cậu học-trò mới bị ăn đây cũng không lấy gì làm quá ! Chẳng hiểu thế nào là bình-đẳng, cứ nhăng-nhăng nhảo-nhảo, xóa hết tôn ti, trái hết trật-tự, cũng bàm mồm nói ta bình-đẳng mà có khi bình-đẳng cả với cha, với anh, nữa là thầy thì bình-đẳng đến như cậu học-trò mới bị ăn đây cũng không lấy gì làm lạ !

Thiết tưởng cái bệnh căn về cái bệnh luân-lý trong thấy trò ở xã-hội ta ngày nay có hai nguyên-nhân ấy; biết rõ được cái bệnh-căn mà đâu cái thuốc đối chứng thì trước là các ông thấy phải giữ cái sự đạo chính-đính như các cụ sư-nho ta đời trước, sau là các nhà có con, có em phải cần thận sự gia-đình giáo-dục, dưỡng thành cái tập-quán vào khuôn vào phép mà đừng cho từng từ quá theo cái lý-thuyết nhảm lẫn đời nay. Bệnh khai như thế, phương lập như thế, xin chất-chính các bậc cao-minh là những ông lang có cái trách-nhiệm chữa đời cứu quốc nghĩ sao ?

T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 3 và 4 Juillet 1923

Việc trong các hạt trù bình

Nhà điện-báo *Havas* có nói nhiều người trong đảng quốc-gia tại hữu quốc Bavière đến trong hạt sông Rhur.

Nhà điện-báo ấy lại có nói : Việc lý-nghị trong hạt sông Rhur đình-chỉ hết cả. Các lò đúc sắt Thomas và Martin tắt lửa không đốt. Trong 8 cái lò nhỏ của công-ty Martin, chỉ có hai cái đốt than mà thôi. Mỗi ngày chỉ được độ năm mươi tấn. Các đồ-đạc chế xong rồi cộng có 300 nghìn tấn còn bỏ đấy không bán được.

Người Đức có hỏ hai quả bom máy ở chỗ cửa đường hầm Mayence. Một quả nổ không hại máy, còn một quả thì một viên quan phòe thủ tháo máy ra được.

Sáng hôm thứ ba, tại Grefeld, đã làm lễ cất đám trọng-thể cho mấy người lính Bỉ bị hại ở Duisbourg. Các đại-tướng Dégoutte và Racquoz có đi đưa đám. Lính-cầu đặt trên giá xe đại bác ; đức Rémond làm pháp xác.

Tin đồn rằng lính vệ-binh Pháp người đã bỉ nhổ nước bọt vào giầy thép nước Đức là một tin đồn sai. Người ta nói rằng các hội-viên hội Hồng-thập tự nước Đức nhiều người đến thăm các ngục của nhà binh đều khen ngợi lính vệ-binh nước Pháp, về cái cách xử với người Đức phải giam.

Cuộc hội-nghị giảng hòa Đông-âu

Đại-tướng Pellé, M. Rumbold, và M. Montagna có hội-nghị với nhau ngày hôm thứ hai.

Phái-bộ nước Anh đã tiếp được mệnh-lệnh của bản chánh phủ.

Buổi sáng thứ ba, ba hội-đồng sẽ họp đại-hội-đồng để ghi nhận các bản giao-ước riêng của các phái-bộ.

Buổi chiều đại-tướng Pellé hội-nghị riêng với M. Alexandris thượng thư bộ Ngoại-giao nước Hy-lạp, và viên đại-biểu nước Bảo.

Báo *Le Temps* có nói : Ba hội đồng đã làm xong công việc. Vậy hội-đồng giảng-hòa chỉ còn phải giải-quyết ba vấn-đề khó khăn, là trái-khoản của nước Thổ, cầu nhượng đất quyền của ngoại-quốc và việc Đông-minh việc rất quan về.

Hội Vạn quốc

Sáng hôm thứ ba, tòa trị-sự hội Vạn-quốc đã họp kỳ đại hội-đồng để xét việc nước Anh xin lập hội-đồng xem xét công việc của hội-đồng cai-trị trong hạt sông Sarre.

Sổ chi-tiêu nước Pháp

Quan-báo đã đăng bản-luật tài-chính. Cứ như bản-luật ấy, thì sổ chi tiêu của nước Pháp về năm 1923 nhất-định như sau này : Thu nhập : 23.457 triệu, 954 nghìn, 800 quan. Chi-xuất : 23.402 triệu, 487 nghìn, 500 quan.

Trong số thu nhập có một khoản 400 triệu là tiền sẽ mở thôi. Trong số thu năm nay, sở dĩ không thiếu là vì đã bắt đi 820 triệu giấy lĩnh tiền dưỡng lão, và vì đặt thuế về các số tiền nhờ về cuộc chiến-tranh mà thu được.

Nước Pháp và Tây-ban-nha

M. Reibel, thượng-thư các miền giải thoát có tiếp được 500 nghìn quan của ông xã-trưởng thành Barcelone để giúp vào việc tu-phục xã Belloy-en-Santerre (Somme). Số tiền ấy là hội đồng thành-phố Barcelone cấp cho. Tại xã Belloy-en-Santerre năm 1916 có một trận dữ dội, mà binh chi nguyên nước Tây-ban-nha cũng có dự phần công lao.

Xe-hỏa đụng nhau

Tại cơn đường đi từ Bucarest đến Jassy (Lỗ-mã-ni) xe-hỏa đụng nhau. Ba mươi người chết, hơn năm mươi người bị thương.

BAY VÒNG THẾ-GIỚI BẰNG THỦY-PHI-CƠ

Hai nhà phi hành gia nước Bỉ-đào-nha là MM. Coumbo, và Cabral năm trước đã định dùng thủy phi-cơ bay qua Đại-tây-dương, nay lại định bay vòng thế giới, và sẽ theo cái hành-trình của nhà hàng-hải Magellan ngày xưa.

Chánh-phủ Bỉ-đào-nha có hứa sẽ tán thành cho.

VĂN UYỂN

Tự-vịnh

Cái nợ công-danh chửa trả xong.
Hãy còn vương-vấu mãi trong vòng
Đêm ngày luyện lập bằng ra sức,
Khuya sớm dài mài vẫn cố công.
Vững chí mong sao mây hóa nước,
Kiên tâm nào nhẽ cá nên rồng.
Siêng năng ắt hẳn trời không phụ,
Tạo-tế lo chi chẳng thỏa lòng.

Dương-đình-Tây.

Cảnh Đồ-sơn

I

Bãi bể khen ai đắp chín mô,
Hỏi ra mới biết cảnh non Đồ.
Đá chồm hòn rải sỏ sỏ sát,
Sóng vỗ con thuyền nhấp nhấp nhô.
Đèn điện sáng choang ngôi Bảo-đầu.
Gió thông reo lẫn tiếng ngư-phu.
Non nhàn nước lại thêm hồ vịnh,
Ấy học người xưa buổi Vũ-vu.

II

Rõ ràng gió mát lại giăng thanh.
Cảnh thú Đồ-sơn thực hữu tình.
Nước lẫn chận mây xa bóng nhạn,
Sóng va đầy nắng lẫn màu kinh.
Lộ-nhờ đá mọc nhường như vẽ,
Nhắp nhổ đèn quay ngậm cũng xinh.
Khi trở ra về lòng mến cảnh,
Muốn đem cảnh ấy vẽ nên tranh.

Cảnh vụng Hạ-long

Hạ-long vụng ấy Hải-phòng ra,
Chơi lấy ai coi kẻo nữa già.
Đá mọc lom chom màu gấm dệt,
Nước xây thăm thẳm sắc chàm pha.
Suối khe rỏe rách rồn cung dịp,
Hang gió vo ve rồi điệu ca.
Chèo quẹt nhởn nơ khi giã cảnh,
Dùng dằng còn đợi ả Hằng-nga.

Bảo-vệ Hà-Thiệp

Mười ba tháng ở Lao-kay

(Làm năm Tân-dậu — 1921)

Bằng làng giới thọ bóng ác tà,
Cảnh chiều như thể giục lòng ta.
Ngàn trông rừng nứa mưa cùng gió,
Buồn ngắm thôn quê nước với nhà.
Dộng nước cuốn quanh chân Cốc-lếu,
Gầy non theo mãi giải Hồng-hà.
Lần tay tính đốt năm, ngày, tháng,
Tắc dạ Phần-hương vẫn chửa xa.

Thói đời

I

Ai có hay đâu cái thói đời,
Thói đời chán lắm chỉ em ơi !
Đoái nhìn tấn kịch trăm hình trạng,
Ta nghĩ riêng ta lại rụng-rời.

II

Ta nghĩ riêng ta lại rụng rời,
Ông xanh kia cũng khéo trêu người.
Lợi danh danh lợi ăn công nghĩa,
Mê mẩn cầm canh giấc mộng cười !

III

Mê mẩn cầm canh giấc mộng cười
Bể tình chìm nổi biết bao người,
Ngọt bùi chua chát con say đắm !
Đời thế sao mà vẫn cứ chơi !

IV

Đời thế sao mà vẫn cứ chơi.
Cứ chơi cho trải hết trăm mùi.
Biết bao cười khóc bao cay đắng,
Cái cuộc tang thương cái cuộc đời !

V

Cái cuộc tang thương cái cuộc đời,
Thôi đời trông thấy thấy tưởng là chơi,
Nỗi chìm chìm nổi người trong mộng,
Cái kiếp người sao vẫn tỉ tê thôi.

VI

Cái kiếp người sao vẫn tỉ tê thôi,
Thôi đời đen bạc chị em ơi !
Phù sinh nghĩ cũng người sau trước,
Tắc dạ đêm xuân lại rối bời.

(Làm mùa xuân năm Nhâm-tuất).

Sầu-nhân X. K.

HÀI ĐÀM

Con hỏi bố

Có người bị một gã rói-ty làm điều-đứng khổ-sở đến nỗi phải nhờ những bạn-thân của nó đến xin nó bớt lòng độc ác. Vô-ích ! ai nói nó cũng chẳng nghe. Bất-đắc dĩ người kia phải nhờ đến ông thân-sinh ra nó rói bỏ mình. Ông này cũng hết lòng giúp. Ông nói mãi nói mãi, khi ông nói dứt lời thì gã sơ-ty bảo :

— Thế ông có thể ngồi nhà pha thay cho nó được không ?

Ông nọ tức kỳ ngộ-nghĩnh, ý cũng có biết luật.

Sơn-phong.

Tự do diễn đàn

Tiếp bài « Học để làm gì » và bàn về sự học thiết-thực

Tôi đọc báo T. B. T. V. ngày 12 Juin thấy trong bài của ông Kinh-kệ Bùi-Đạm lo cho thiếu-niên nước nhà đối với sự học đến nơi theo mục-đích sai lắm. ông mong chính đốn lại, tôi thật lấy làm cảm phục lắm lòng nhiệt-thành sốt sắng của ông đối với quốc dân đối với các bạn thiếu-niên Nam-Việt. Nhưng ông mới xét tâm lý của một cậu tối-nghiệp ở trường canh-nông thực-hành mà ông đã vội nói chung đến thiếu-niên nước nhà thì nhỏi phẩm-bình của ông quá nghiêm, vậy gọi là mấy lời ngỏ cùng ông và bàn về sự học thiết thực.

Sự học hiện thời mà bảo rằng học không gồi để sinh nhai, học để chính-tâm, tu-thân, để mở rộng kiến-văn, biết cách giao thiệp với đời thì thật là viển vông cao xa quá.

Sao học lại không gồi để sinh-nhai, để sinh nhai lắm chứ ! nhưng trong kế sinh-nhai ấy, bọn-giả phải biết lợi dụng sự học của mình mà thi-thố tài mình cho xứng đáng với đời, gọi là bổ ích ! nhiều cho nhà cho nước. Đây là sự học thiết-thực. Đối với sự học đó mà chính-phủ Bảo-hộ để sáng lập ra bao nhiêu là học-đường, mục-đích để mở mang sự học thiết thực.

Nay tôi xin bàn về trường thực hành canh nông T. Q. vì chắc ông chưa biết rõ mục-đích trường ra làm sao ? và cậu thiếu-niên tối-nghiệp nhà trường mà ông nói đó, trước khi bước chân vào trường không hiểu mục-đích trường, đến khi tối-nghiệp nhà trường ra mà ứng dụng với đời lại không biết thì thế sự học của mình cho đích đáng.

Trường « Canh-nông thực-hành » lập ra ý-tứ thật hay, thích-hợp với trình-độ nông-dân Nam-Việt ta là một dân rất chuộng về nông tang là hai cái nguồn lợi to, thì cái cơ sở giàu mạnh cho nước. Nhưng hãy hỏi nghề nông-tang tự xưa đến nay đã thấy gì là tiến bộ chưa ? Vì dưới bụ-dụ nông dân sẵn ruộng đất và nền nếp ấu của ông cha để lại thì cứ thế mà làm, không mong cải cách gì, qui hồ cấy được cây lúa xuống ruộng, lúa chín gặt về thế là xong. Tằm nuôi thì nuôi giọt lứa nào cho được là được, không được lại đổ tại vận thời. Về mạn trung-du và thượng-du hoang địa thật nhiều mà đã thấy mấy người chịu đi khai khẩn, hoa may mới có được vài người.

Vì các lẽ đó, nên mục-đích trường canh-nông thực hành lập ra để cốt đào-tạo lấy những người biết cải cách giống giọt, có thể tự mình cày cấy lấy ruộng đất mình, biết vun bón bằng các chất hóa học, biết sửa đổi thêm bớt các khí cụ mà dùng cho chóng, lợi công việc nhà nông. Về việc chăn tằm thì biết các bệnh tằm để tằm phương mà phòng giữ và dựng nhà nuôi theo kiểu pháp cũng bớt được sự ăn hại bất kỳ.

Học-sinh tối nghiệp ra, nếu phải là những con nhà điền chủ thì để sẵn có ruộng, có đất mà thi hành, ứng dụng cái sự học của mình và khoáng-trương những cách giống giọt tối-tân cho gia-tộc, cho cả hương thôn mình nữa. Nếu là những con nhà có tư-bản thì đi vỡ đất ở các miền trung-du, thượng-du, hoang địa lấy nếu xin nhà nước sẽ cho ngay, 5 năm thành điền mới phải nộp thuế ; hay là dụng ra nhà làm chăn nuôi theo kiểu pháp nhà nước sẽ cấp cho. Bấy là những điều khẩn yếu mà mục-đích nhà trường mong có kết quả đến thế, nên chính-phủ hết sức khuyến khích quốc dân. Còn học-sinh tối nghiệp mà không được hưởng được những công việc kể trên, muốn xin làm việc với nhà nước, sẽ được bổ vào ngạch cần sự nông-lâm hay là giới-thiệu với các ông chủ đồn-điền mà xin việc cho.

Tuy thế, từ lúc thành lập trường đến nay, đã 6 năm giời, số học-sinh tốt nghiệp khá nhiều bổ đi mấy người có chí độc lập, tự chủ. Những người mà tình cảnh bó buộc, hoặc không ruộng đất, không tư bản thì không kể làm gì, còn những hạng nhà cũng có ruộng, có đất, có tư bản thì lại bị cái danh-dự hão nó gian-giảo, nó sai khiến đi con đường khác, cho rằng không sang chức với nhà nước là không danh-giá, đỗ đạt có bằng bấn hoi không đi làm để kiếm gấm bảy chục một tháng, cho bõ công đèn sách, giã nợ áo cơm chẳng là uổng lắm ru ! Ô ! điều tối yếu của mục đích không ai đạt được, mà đã luyện tập ở nơi thực-hành mà không tưởng gì đến thực-hành, thực-nghiệp cả, chẳng trông gương người qui-quốc mà mang ruộng đất, lập ra bao nhiêu là đồn-điền ; người mình đối với đất mình lại không có chất gì là cảm tình, có ý gì là chắc-hưng nông nghiệp thì nên biết thẹo mà mau tỉnh ngộ. Hay là tại trình độ, tại vận thời của ta chưa tới. Không, thật không phải thế chỉ tại là không có chí doanh-nghiệp, độc lập biết tự chủ, cứ để cho con mà giảm bấy chục nó đưa đi làm tôi tớ.

Ước sao ông nông dân nước nhà sau này đến hiểu cái mục đích lo tất của trường canh nông thực-hành, đến có cái học sơ-đẳng phổ-thông về nông-nghiệp thì nghề nông nước nhà sẽ có cơ tiến bộ phát đạt lắm được.

Còn như đối với những hạng người đã theo cái mục đích sai lầm mà ông Bùi-Đạm trách bị tội là xác đáng, nhưng xin ông xét cho rằng kẻ đó cũng có có người hay, người đi học trường thực hành cũng có người hiểu mục đích của trường chẳng dám sau này người Việt-Nam ta lại không có chí mở mang nông-nghiệp mà cày cấy, giồng giọt lấy ruộng đất nước nhà hay sao ?

Trần-văn-Xương.

Giới thiệu sách mới

TÂO-THẦN LỤC

của ông Mạc-đình-Tư mới xuất bản

Giá 0$08

Người ta vì biết yêu điều lành ghét điều dữ mà làm lành tránh dữ thì ít, nhưng vì cầu phúc sợ họa mà làm lành tránh dữ thì nhiều; nên cổ-nhân trọng đạo quả thiện là cốt cho người ta tin tưởng cái cai-lực ở chỗn âm-minh mà không dám phạm những sự hung ngược tàn ác. Sách « Táo-thần lục » của đền Ngọc-sơn khắc bản gỗ phát hành trong xứ ta từ xưa đến giờ chính vì một ý thế. Cái bản gỗ ấy lâu ngày đã nhòe sai cả mà chữ nôm cũ không tiện cho người đọc người xem. Ông Mạc-đình-Tư vì cái lòng hiếu thiện mà chép ra chữ quốc-ngữ, in thành sách để truyền-bá cho rộng, thật là một việc khuyến thiện giới ác đáng khen vậy.

BÀI CA CẢI-LƯƠNG

của ông Lê-Mai, Sài-gòn soạn

Giá 0$30

Giọng ca-xướng là một thứ âm-điệu tự-nhiên của người nước mình, những khi rỗi rảnh buồn vui, ai cũng có lúc ngâm một vài câu để di tình dưỡng tính, mà người ngoài nghe phải cảm-động một cách thâm-trầm. Ông Lê-Mai soạn quyển sách này, thật đã khéo biết thích hợp cái tâm-tình người mình, đem cái âm-điệu tự-nhiên của mình thâu-quán những điều luân-lý, những lẽ phải-chẳng vào trong nẻo chật người đời, cũng là một cách thông tục giảng-diễn vậy.

VĂN QUỐC-NGỮ

của ông Lê-Mai, Sài-gòn

Giá bán 0$10

Ông Lê-Mai lại còn mới xuất-bản quyển Văn quốc-ngữ có phụ thêm những chữ mới đặt, cho đủ giọng nói để dịch các thứ tiếng của nước ngoài cho đúng âm.

Bản-quán xin vui lòng giới-thiệu cùng các bạn độc giả ba quyển sách mới ấy. B. Q.

Một cái công-dụng của rượu nho

Một ông thầy thuốc nước Ý tên là G. de l'Orto có viết trong tập chí *Corriers vinicolo* một bài nói rằng rượu nho dùng làm thuốc trị-bệnh sốt rét rất rừng được.

Hiện ở Marsala có một nhà thương chuyên chữa những người mắc bệnh sốt rét rừng, vì trong các miền đồng lầy thuộc về sông Piave, sông Isonzo và về đất Albanie bệnh sốt rét rừng nhiều lắm.

Bệnh nhân trị bệnh ở nhà thương ấy ăn uống mỗi người theo một cách khác. Trước tiên người ta thường cho dùng rượu nho, để xem có chịu hay không rồi mới định cách cho họ ăn uống. Lúc ông G. de l'Orto viết bài này, thì ở đấy có 20 người ốm mỗi ngày uống từ 150 đến 250 gr. rượu nho 16 độ. Còn những người khác thì lại phải cấm không được uống một giọt rượu nho nào cả.

Các thầy thuốc trong hội Hồng-thập-tự cũng đã từng ghi-nhận rằng những người nông rượu nho, thì dùng thuốc kỳ ninh để hiệu nghiệm hơn, cơn sốt lại qua lọa mà thôi, mà đến lúc dứt cơn cũng chóng hồi sức. Những người không uống rượu nho, thì cơn sốt thường lâu, thường không ngủ được, mà bệnh lại hay dai.

Ông de l'Orto làm thầy thuốc nước Ý đã 27 năm nay có nói: Trong những khi mắc bệnh máng phổi, mắc bệnh đau dạ dày, hay đi phải mổ cắt, dùng rượu nho được lợi lắm. Ông lại nói: Dùng kính hiển-vi-kép mà xét thì biết vi trùng bệnh sốt rét gặp một giọt rượu nho thì bị tê liệt thế nào.

Ông ấy lại nói những người khỏe mạnh cũng cần dùng rượu nho để làm cho sự tiêu-hóa được nhanh chóng. Dùng rượu nho lại thêm sức nóng cho buồng gan nữa. Nguyên rượu nho có chất sắt và chất chát (tanin), cho nên trị nhiều bệnh phải cần đến.

Nếu những việc ấy quả đúng như thế thì nói chuyện cấm rượu sao được.

Bài ký từ Huế đến Vân-nam-phủ

của M. Bùi-thanh-Văn soạn

(Tiếp theo)

Thành không có hộ xung quanh và không cần vỏ thành. Các phố phía ngoài chạy dài dựng cái vách thành. Vỏ khỏi cần, rồi mấy dãy phố tiếp theo liền. Cho nên người nào lạ như tôi thì không biết nhà nào đã qua khỏi cửa và đã vào đến phố trong thành rồi. Mấy cái nhà ở trong thành làm gần khít vào vách thành đất, chứa một cái đường đi hẹp lắm.

Coi như thế thì cả địa phận kinh-đô Vân-nam nhỏ hơn cái thành kinh-đô ở Huế, vì cái này chung quanh dài đến mười ki-lô mét, vách thành Huế đẹp, làm theo kiểu Vonban, trong thành các đường làm ngay thẳng là nhờ xưa kia có các quan Pha-rang-sa ra kiểu. Những người lạ đến Huế chơi, vào thành liền thấy đường sá đẹp ngay thẳng lắm. Như sánh cả phố phường ở Huế thì kinh-đô Vân-nam lại còn nhỏ đến hai phần. Trong thành Huế thì có hai ba ngàn người ở mà thôi. Song le, cả đất và dân phố kinh đô Vân-nam-phủ như đem vào ở trong thành kinh-đô Huế thì thong thả lắm.

Ông Emile Sang biểu tôi ở lại chơi vài bữa nữa. Tôi nói rằng muốn lắm, song không có lẽ ở lâu đặng. Khi ấn cơm rồi, hai người tách nhau và hẹn mai sáng lại gặp nhau một lần nữa cho tôi về xứ tôi.

Đêm đó ông Emile Sang có mấy người đến ăn chơi ở lại khuya. Nên ông coi chừng cho họ chơi bời cho thú.

Tôi ngủ chưa đặng, nên tôi xuống dưới lầu nói chuyện với mấy người bồi tóc Bắc-kỳ vì giờ này họ rảnh việc.

Một người Tàu đi bát dạo ngoài đường, có đàn nhị. Nhân dịp ấy mấy người bồi tóc nói với tôi rằng: Người Vân nam khen An-nam đàn độc-truyền giỏi lắm vì trên xứ họ không có cây đàn ấy.

Ở đây người Tàu hút nha phiến và đánh bạc dữ lắm.

Một lạng nha-phiến giá một đồng bạc, còn bên Đông-pháp mất đến bảy đồng bạc, ở bên Tàu rẻ như vậy nên họ hút vô cùng. Tôi không dám chê khen ai, nhưng tôi chắc rằng mấy người nghiện thì bỏ tánh tốt khi lúc chưa nghiện, các nước đã bỏi nhiều lần mà nghỉ trừ tệ nạn mà chưa được. Vậy hội-đồng Washington ở xứ A-mê-ri-que đương bàn nghỉ thì sau có lẽ cấm thiên-hạ đừng hút đặng chăng? Việc phá sự tệ của nha-phiến là làm điều phải cho thiên-hạ nhờ, song tôi trộm rằng những các nước họ sợ như phá đặng thì họ mất phần lợi họ, nên họ chống chỏi cho đừng bỏ nha-phiến. Lại những người nghiện trong hàng quan văn, võ chức phận cao và người dân nghiện họ chung cùng nhau mà liệu thế nhà thì họ kia cho còn bán nha-phiến nữa cho họ dùng. Tôi thấy nhà thương Pha-rang-sa có nhiều người Tàu đến khám bệnh, nhân dịp này tôi có ý coi rằng xưa nay những bệnh nặng mà làm lành đặng thì sở nhà thương không sao cho thiên-hạ biết đặng làm cho thiên-hạ tin được Pha-rang-sa là giỏi mà cũng làm sách mà rao một đời bệnh lành rồi. Song sách đó thiên-hạ ít ai coi thấy đến. Chớ như nhà-nước Pha-rang-sa rao trong nhật-trình hay là giấn giấy cho dân xã biết các bệnh dữ tợn mà đã làm lành rồi, thì bớt người sợ và chỉ thuốc Pha-rang-sa. Khi nào rao thì phải nói rõ tên người đau đã lành, đặng cho khỏi họ tin. Bởi vì họ nghỉ rằng khi nào có khoe rao điều chi, thì làm sao cho khỏi thêm bớt sự thiệt. Nói về sự làm cho thiên-hạ lành mạnh thì tỉ ai lo đến. Chớ còn khi nào có đám ma, chém giết nhau, trộm cướp, xử tử tù phạm thì họ viết chữ to bằng bắp vế để rao cho có thứ lớp để cho người ta bớt sheo.

Tôi nói chuyện như vậy với hai anh Bắc-kỳ bởi tóc rồi họ lại hỏi tôi có đi xem đấu-xảo chăng. Tôi trả lời với họ rằng:

Sự đấu xảo đó thật có ích lợi lắm, mấy người làm đầu bày việc ấy là đều theo ý bên Tây. Trong vườn đấu-xảo có cái tượng đồng của ông Đô-thống. Tôi đã khen ông có tài rồi. Tôi khen chừng nào thì tôi lại tiếc thầm chừng nấy rằng nơi kinh-đô nước An-nam ít có bình tượng lắm. Trong chân thành Huế chỉ có hai cái tượng bằng đồng. Một cái của ông Passeur, một cái của ông Diseobole, Sánh ông Passeur xưa kia lớn hơn ông Đô-thống hơn ông Vạn, hơn ông Hoàng-đế. Vì nhờ ông tìm được nhiều thứ thuốc để cứu biết bao nhiêu người ta sống đặng. Thuốc ông bày giờ và ngày sau cũng dùng luôn luôn. Đáng lẽ chỉ các nước chư-hầu đều đặng bình ông cho tốt mà thờ như chúng ta thờ ông Hoàng-đế, ông thần, thánh mới phải. Trong vườn sở coi sân bọ tại nhà thương lớn ở Huế thì có một cái tượng nữa mình, của ông để trên cây trụ bằng gạch. Tại người An-nam thấy cái bình to tưởng là một vật để chơi mà thôi. Có người lại bàn rằng người An-nam không biết điều nên mới tưởng như vậy.

Như ai chê người mình dốt về sự đó, thì mình cũng xin cho là phải một chút. Nhưng mà người An-nam cũng có lòng le lắng ít nhiều về sự khoe tài người Pha-rang-sa. Tôi tưởng rằng nước người An-nam cũng nghỉ cũng tôi như vậy. Nếu mà không có thể trọng ông cho xứng đáng tại đất mình là đất của nước ông bảo-hộ, thì chúng ta cần làm sao cho họ đem cái tượng ông để về trong cái nhà để thờ theo với các thánh thần biên lành.

So việc nì cũng kỳ, có nhiều điều An-nam kính trọng, thì người Pha-rang-sa lại chê, hoặc người An-nam khinh thì người Pha-rang-sa lại trọng. Coi việc sau này thì biết. Còn cái tượng ông Discobole đứng trên trụ cao trong vườn trước cửa nhà tập gần cối và gần sở ông chủ thầy thuốc trong nước Nam. Tượng cao gần bằng người thật, hai cẳng giang ra, một tay đưa thẳng ra ngoài, thì coi bộ dữ lắm. Ông ấy là người Grec, xưa kia có sức mạnh lắm. Nên bây giờ mấy ông Pha-rang-sa tập gần cối dựng hình ông tại đó. Vậy các ông Pha-rang-sa chẳng nên để cái tượng tại đó, vì người An-nam đốt nát nói rằng ông Discobole có danh tiếng giỏi hơn các ông thầy thuốc như ông Pasteur hơn các vua Pha-rang-sa, hơn các quan võ bình bộ binh thủy và những người đánh giặc Âu mới rồi đây. Vậy thì xin mấy ông tập gần cối sở đó nên dời võ trong nhà tập gần cối, không tốn bao bao nhiêu. Vì người An-nam hay tinh và nói nhiều chuyện quấy lắm. Vì như ngay trước mặt cái vườn đó có một cái nhà ở. Ngoài vườn nhà đó có làm hình con cọp cái đứng với một con cọp con. Ấy là để chơi. Nhưng mà người An-nam quê mùa nghỉ rằng cọp đó chồng qua cự định với ông thần Grec đặng trừ sự hung dữ khỏi phá nhà có hình cọp.

Thôi nói chuyện đã đến mười một giờ rồi. Nên để hai anh bồi tóc nghỉ ngơi. Tôi lên buồng ngủ. (*Còn nữa*)

Phát phần thưởng

Trường Kiên-phong

Hôm 30 Juin mới rồi, trường Kiên-phong, huyện Gia-viễn, tỉnh Ninh-bình có làm lễ phát phần thưởng cho học-trò.

Hôm ấy nhà trường trần thiết một cách rất tráng lệ, có quan đốc Nhe-quan Girard thay mặt quan Chánh-sứ Ninh-bình làm chủ tọa, đến dự hội có quan huyện Gia-viễn Lê-Đình, quan trợ tá Đào-hữu-Môn và các thân hào trong hạt. Khi các quan đã an tọa, có phường nhạc của cụ sứ Đông-chưa cho đến giúp việc, thiệt mừng Quan chủ-tọa có khuyến nhủ học-sinh những lời rất ân cần luyến ái. Kế đến quan huyện Gia-viễn đọc một bài diễn văn bằng quốc-văn và ông nguyên nghị-viên Hoàng-đình-Linh cũng đọc một bài diễn văn đài. Song rồi đến tiệc cầm banh và tiệc trà.

Đến 4 h. thì cử tọa giải tán.

Lễ phát phần thưởng tại trường Kiến-phong mà được long trọng như thế là nhờ quan chánh Công-sứ Ninh-bình và nhất là quan huyện Gia-viễn đã hết lòng tán-trợ cho cùng các ngài thân hào trong ba tổng đã quyên tiền để mua sách vở phát cho học-trò.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Juillet 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 50

Thị-giá quốn-trái. — *Ngày 5 Juillet 1923*, — 3 %. 55.80. — 4 %. 1918 61.40. — 5 %. 1915-1916 75. — 5 %. 1920 88,50. — 6 %. 1920 86,95.

Quan Toàn-quyền Baudoin ra Bắc. — Quan Toàn-quyền Baudoin cùng với qui phu-nhân, quan chánh văn-phòng Le Prévost và quan ba hầu Thierry đã ở Saigon xuống tàu ra Bắc chiều hôm qua 4 Juin lúc 16 giờ 30. Ngày chủ-nhật khi tới vịnh Hạ long thì ngài sẽ sang chiếc tàu *Espadon* hay tàu *Vinh* của sở Thương-chính để đi duy lễ khánh-thành nhà thương binh tại Hongay, còn quan chánh văn-phòng đi thẳng về Haiphong. Quan Thống-sứ cũng đi Hongay xuống dự hội.

Quan Toàn-quyền Baudoin và qui phu-nhân dự lễ khánh-thành hy xong rồi thì sẽ về Hanoi trước ngày 14 Juillet.

Khoản cung cấp của Đông-pháp về việc chi phí quân-nhu của nước Pháp. — Các khoản tiền Đông-pháp phải cung cấp nước Pháp về việc chi phí quân-nhu trong năm 1923 trước hội-đồng tài-chính Nguyên-lão nghị-viện định là ba mươi triệu thì nay rút xuống là 18 triệu. Ấy cũng là nhờ có quan Toàn-quyền Merlin hết sức hành-động và quan Thượng-thư thuộc-địa đem lời hàng-biện ra mà cãi tại Nghị-viện chúng là ông nghị-viên Oatrey nói giảm giúp cho nên cái khoản ấy nay mới được giảm đi như vậy.

Hội-chợ Hanoi. — Quan Thống-sứ đã ký nghị-định cấp cho Hội-đồng Hội-chợ Hanoi một số tiền 5 nghìn đồng.

Ngạch Học-chính. — M. Patris Charles, giáo-sư hạng nhất bậc đệ nhị cấp, tòng-sự tại Trung-kỳ, nay cử làm đốc-học trường Quốc-học ở Huế kể từ ngày 1er Septembre 1923.

Ngạch cai-trị. M. Saint-Poulof quan phó cai-trị hạng nhất tại Trung-kỳ nay được quyền Công-sứ Nghệ-an thay quan cai trị Métaireau cho đến ngày có quan Công-sứ thực thụ.

Ngày hội 14 Juliet. — Về ngày hội Dân-quốc kỷ-niệm của nước Pháp, quan Binh đã ra lệnh cho sở Phác-thủ bắn ba hồi đại-bác tại đường bờ sông, mỗi hồi 21 phát và cứ một phát là hai phát, vào buổi chiều thứ sáu 13 Juillet lúc 18 giờ và ngày thứ bảy 14 Juillet vào lúc 6 giờ và 18 giờ.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3642

Cuộc rước đèn. — Tối hôm 13 Juillet sẽ có cuộc rước đèn. Họp tại đường bờ sông hồi 9 giờ và qua những đường phố sau này.

Đường France, Galliéni, Lanbarède, Bobillot, Paul Bert, Henri Rivière, Dominé, Francis Garnier, hàng Khay, hàng Trống, hàng Gai, hàng Đào, hàng Bồ, hàng Bát đàn hàng Gà Cửa đông, đường phố Cửa-đông. Đám rước đi qua đình quan Thống-sứ phố Thống-sứ, tòa Đốc-lý và đình quan Nguyên-soái thì dừng lại mấy phút.

Cuộc thi xe đạp. — Đến tối thứ bảy này là 7 Juillet hồi 9 giờ trên vòng lại có cuộc đua xe đạp. Bến đó phường nhạc binh của vệ khố đỏ thứ nhất sẽ lên thổi giúp.

Mông thưởng Kim-khánh. — M. Bô-v-Đề, thư ký thượng hạng hạng nhất tại phủ Toàn-quyền được mông thưởng một cái kim-khánh về dịp tết nguyên-đán tây năm 1923.

Trường Công-chính. — M. Bensbesq, ký-sư thượng hạng hạng nhất tại sở Công-chính nay tạm bổ làm đốc-học trường Công-chính trong khi M. Bergue là đốc-học trường ấy về nghỉ tại Pháp.

Kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt ở Bắc-kỳ và Nam-kỳ. — Bản-quán lục đăng sau đây, các bài thi Sơ-học Pháp-Việt mới rồi ở Nam kỳ để các cậu học-sinh tiện đường so-sánh với những bài thi ở Bắc-kỳ.

Âm-tả

Mes enfants.

Aimez votre maison où vous êtes nés.

Si pauvre qu'elle soit, elle vous a défendus.

Sans les murs, le plafond, les vitres des fenêtres, vous seriez morts. Mais la meilleure raison pour laquelle il faut aimer votre maison, c'est que c'est là que vous mènes vous avez été le plus aimés, qu'on a le plus souvent pensé à vous, que votre père et votre mère ont parlé de vous, se sont inquiétés à votre sujet, ont fait plusieurs projets, pour que vous soyez bons et que vous soyez heureux, vous, leurs enfants.

Câu hỏi

1. Mettez au singulier la première phrase.

2. Conjuguer le présent du subjonctif du verbe être.

3. Que signifie faire des projets.

4 Que signifie le meilleure raison.

Luận Pháp-văn

I. Vous avez assisté dans la salle de Philharmonique à une séance récréative donné aux élèves par des chansonniers français qui ont chanté et récité diverses choses.

Racontez cette séance et dites quelle impression elle vous a laissée.

Aimez-vous les représentations du cinéma? Dites pourquoi!

II. Racontez votre histoire de petit garçon depuis le moment de vos premiers souvenirs jusqu'à cette année ci. Quels ont été jusqu'à présent vos grandes joies et vos grands chagrins.

Đời tên. — M. Phạm-huy-Thanh, tri-huyện hạng nhất tại huyện Hoành-bồ (Quảng-yên), nay được phép đổi tên là Phạm-nguyên-Thành.

(Xem trang thứ ba, cột thứ bảy)

Số 12

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-HỒI-CHU dịch thuật

...Còn thằng cầm tên gọi Ngọc-trùng Tắc-trợ kia, tên thật là Hoa-phòng Thái-lang đó. Thằng này thật gan già ma-mọi, nên lỏi nó ra mà treo cổ lên trên cột, đánh cho một trận như đòn dở chết rồi, bấy giờ sẽ lại giam vào phòng kín.

Chúng nghe lệnh đều vâng vâng dạ dạ, hai đứa chạy lại lôi kéo Hoa-phòng ra, mấy lần cửa gian « nhà-đò » bấy giờ lại đóng sập cửa lại.

Thiên-lăng ở một một mình trong gian « nhà đò » bỗ con người rừng đặt lên giường, săn sóc trông nom, hầu như vợ đối với chồng, mẹ đối với con vậy. Xoa đầu vỗ bụng, tìm hết cách làm cho tỉnh ra, song con người rừng vẫn mê mẫn chẳng biết gì, Thiên-lăng điên tiết lên, lại cứ Hoa-phòng Thái-lang mà nguyền rủa. Thiên-lăng nói:

Thằng này giỏi thật! dám đến đây mà thi-hành cái độc kế này! Ta thề sẽ báo cho mày một cách xứng đáng đó!

Nàng Đăng-đại-tử vừa thoát cơn hung-hiểm, lại bị bọn kia lôi đi. Còn Hoa phòng Thái-lang, thì bị trói rong lên trên tầng giáp bản thượng, dưới chân thì buộc thêm miếng ván dìu dìu trĩu xuống, còn người thì treo lên mãi đỉnh cột tàu. Giá phòng nàng Đăng-đại-tử mà trông thấy thế ra, thì cũng phải lo sợ rằng: Thân ta cũng không biết sống chết lão nào đây vậy!

CHƯƠNG THỨ XXIII

Người Đội-trưởng bọn thủy-phu, là Tế-cốc-nguyên Tam-lang, đầu hoắt, trán hẹp mà mắt lồ đương sai bảo bọn Thủy-thủ hung ác, trói Hoa-phòng Thái-lang, khi đã lôi lên trên Giáp-bản rồi, liền cất tiếng mà sỉ vả rằng:

Thằng cầm kia! Thằng cầm kia! dám lẻn vào trong tàu ta mà đò việc bí mật của bản-đảng, rồi phó bảy lên báo chương! may cũng tào gan thật! Tuy nhiên, đó là chức-vụ mày phải thế, nào có lạ gì! Song mồm già cầm thì được, chớ người già chết không xong, giây chốc đây, mày sẽ đến kỳ tất mệnh. Đừng thương thân tội phận, cũng đừng trách lẫn bọn ta tàn nhẫn với mày.

Hoa-phòng Thái-lang cười nhạt mà rằng:

Nói làm chi những câu như thế! giết ta lấy cách tàn nhẫn, cũng là chức-vụ của các người phải thế! ta đây nào có chấp làm chi! Bất luận rằng giết ta bằng cách nào, bây giờ quyền phép ở tay, các ngươi muốn thế nào mà ta đây có thêm chi! Các ngươi là hồ-lang cả, ta đã vào nơi miệng hùm nọc rắn, giữ sao được các ngươi chẳng nhai sống nuốt tươi! Tuy nhiên! xin mau mau thử cho ta biết!

Thế-cốc nghe nói; trợn mắt trông thẳng vào Thái-lang mà rằng:

Thằng nhãi kia! mồm còn hơi sữa, sao dám nói khoác lâm vậy. Được! được! rồi đây mày sẽ biết tay!

Nói xong, vẫy tay ra hiệu cho bọn thủy-thủ, sai lập tức treo Hoa-phòng lên trên cột tàu. Bọn thủy-thủ lĩnh-ý xám xịt lại trói Hoa-phòng, hai tay trói giật cánh khuỷu ra đằng sau, buộc một đầu thừng lên đầu cột. rồi rất thừng kéo lên. Hoa-phòng ngay cổ ra, hai cánh tay thì bị trói chặt khăng khăng, trông như một cái chai rượu!

Lúc bấy giờ, Hoa-phòng lại dở giọng cả tiếng mà rằng:

Treo ta lên thật cao! như người cưỡi khí cầu đi lên khoảng không! cho rỗng rộng tầm con mắt ta, có thể bao la được cả thế-giới! Đó cũng là một cái thú rất khoái hoạt của người đời! Mau mau, kéo cho ta lên cao một tầng nữa! Tuy nhiên! ta là người viết báo, trình-thám những điều bí-mật, là cái thiên-chức nhà viết báo phải thế! nước nào là không! Các ngươi giỏi-mau, chỉ biết bắt lợi cho các ngươi, thì đỏ trời cũng không thèm ăn thừa! Bấy giờ tiếng đồ đồn xa, khắp thế-giới ai là không khinh bỉ. Điều đó tưởng không phải là cái lợi của bọn-đội Nã-hải-tặc, và lại mất lòng thiên-hạ trông mong. Mà thật thế, không phải là nói khoe đâu. Ngay nước Nhật-bản cũng có một bộ-phận; thấy hành-kinh của các người như thế, lấy làm kinh phục vô-cùng, vẫn tấm-tắc với nhau rằng: Đó là người Nã-hiệp! Đó là bậc anh-hùng! Đó là bọn nghĩa sĩ độc tiên vào trong đám giặc bể! Nay nếu các người giết-mau thì nay thì thiên-hạ còn ai ngỏi đến, khắp thế giới này còn ai là kẻ đồng-tình! Cái thân nhỏ mọn của ta có nói làm gì, có đáng là bao! song ta lo thay cho các người, vậy ta dặn bảo qua loa cho mà biết!

Tế-cốc nghe nói, hốn hở mừng thầm, sự vui vẻ hiện ra ngoài mặt, liền hỏi:

Sao? Sao? thật thế à? ở Nhật-bản ra cũng có một bộ phận biểu đồng-tình với bản-đảng?

Hoa-phòng nói:

Thật thế! họ cho các người là bọn anh-hùng hảo-kiệt, họp tập nhau ở chốn giang hồ, quyết không phải như những bọn giặc cướp tầm thường có thể sánh kịp. Ấy là một cái đoàn thể có thế lực ở trong nước, vẫn tấm tắc khen các người!

Bấy giờ Hoa-phòng Thái-lang ngẩn nghỉ nói liền, toàn là đặt điều bịa chuyện ra cả. Tất sao cho bọn thủy-thủ nghe cho vui tai quên việc, cho mình được hoàn chết trong mấy phút đồng hồ! Kể đó lại nói to lên rằng:

Các người hãy nghe ta nói, những việc như thế, còn có những nhời tuyệt diệu, khiến ai nghe cũng phải tức cười, cứ để ta nói xong, rồi thì chết thì chết!!!

Thương thay cho Hoa-phòng Thái-lang, bị treo lên cột tàu, người cũng đã dở chết! Thế mà còn ngôn luận tự-do để cổ vũ lũ tai quan mắt bọn thủy-thủ! ý giả là người coi thường sự nguy-hiểm đó chăng? Thế nhưng mà khôi chết hay không điều đó cũng chưa dámchắc!!!

CHƯƠNG THỨ XXIV

Tuy nhiên, nếu phải kể tiểu-truyện thì ở vào đành lý, tất là kêu van lăn lộn, khóc đỏ mắt, gào khản hơi, sợ như chuột ngày, run như cầy sấy! Khiến cho kẻ tai nghe mắt trông thấy, phải cầu cho chóng chết, chớ không nỡ mục kích cái thảm-trạng gần kề đớn hèn! Thì mà Hoa-phòng Thái-lang thì vẫn cao đàm hùng-biện, cười nói như không; dường như bảo rằng: Lũ trẻ kia có thể trói được chân tay ta, song miệng lưỡi ta thì không sao mà kiềm chế được! nhất bọn những cái khổ não ở ngoài zác thịt, ta có kể chi! ý chừng là người thâm-hiểm về khoa Hồn-học đó chăng? Xem như bấy giờ thân nào vẫn thong dong lại nghiễm nhiên mà nói:

Này các người thử nghỉ! nếu chỉ vì cái mục-đích kim-tiền, để cầu lấy thỏa mãn cái khoái lạc vật chất hễ người mà chịu đem mình làm nghề giặc bể, thì ta đám chắc rằng các người đều ngu đần đần nữa, cũng không đến thế nào!...

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ nghề dùng Bảo-chế bệ-tinh Nguyễn chuyên về người-khoa tại bệnh viện Tonkin, Feu. Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Hue.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa lành các thứ bệnh lậu. Bệnh giang mai nên khẩn bảo: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — buổi 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 00

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32, GIẤY nói số. 236

2013

AI MUỐN DÙNG ĐIỆN ĐỂ THẮP ĐÈN TRONG NGÀY HỘI 14 JUILLET 1923

Hiện nay các công-sở đã lấy nhiều điện để thắp trong ngày hội 14 Juillet, vậy công-ty có lời kính cáo để các nhà mua điện biết rằng nhà nào muốn lấy điện thì phải nói trước, hạn đến ngày 10 Juillet là cùng, sau ngày ấy công-ty không nhận nữa.

Nhà nào muốn dùng thêm bao nhiêu đèn phải nói rõ cho công-ty biết.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như vỏ mấy thứ thuốc vẽ những bình lạ, làm trẻ-con cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nhà-nước phong lời chiếu phê rằng :

Chiếu nay đại-thần MONTÈS qui ông, có chế nên nhiệt thứ rượu bổ để lâu ngày dùng qua rồi hay, đáng nên gia thưởng. Vậy lục phê thị giải cho qui-thần để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

欽此

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.



Savon Cadum

Để rửa mặt và tắm.

Savon thường làm hoặc nhiều muối, hoặc dầu-mỡ không được trong sạch cũng nhiều môn độc khác làm cho nước đi mất sự mịn của nó.

Muốn biết savon tốt hay là xấu thì lấy chốc lưỡi mà thử nó. Nếu nó chắc cũng làm chốc lưỡi nồng, thì savon đó làm nhiều muối, chắc nó phải làm dày nước da.

Savon Cadum bào chế một cách kỹ lưỡng và trong sạch; chẳng những là nó làm cho nước da trở nên mịn, mà lại làm cho lỗ chơn lông được khoan khoái.

Trong mình ta đều có lỗ theo chơn lông, nếu những lỗ ấy bị buội-bẩm bịch lại, thì nó mọc ra ụ, nẩu cùng mình.

Bọt và nước Savon Cadum thấm vào chơn lông, rửa đồ nhơ-nhớp mà làm cho cái da của ta được khoẻ khoắc và mịnh luôn luôn.

Dùng Savon Cadum lấy làm ích kém, gì người ta dùng nó không bỏ chốc nào, mà lại lâu bằng hai cục savon thường.

Giá mỗi cục Savon Cadum là hai quang.

COURSE INTERNATIONALE

DE 100 KILOMÈTRES

Courue le 10 Mai 1923

Vainqueur : LE STUMPH

sur bicyclette J. B. LOUVET

Les cycles J. B. LOUVET

sont indépendants de tout consortium et luttent seuls par leurs propres moyens

EN VENTE CHEZ :

ANSTETT & Cie

Avenue Paul Doumer

HAIPHONG

NGUYỄN-HỮU-THĂNG & BÙI-ĐÌNH-ĐẠT

45, Bd Dondart de Lagrée

HANOI

1021

祥和裕

YU-WO-TSEONG

Grand magasin de soieries Chinoises et Annamites

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 256

Bản-hiệu bán các thứ hàng Tàu và hàng Ta; hàng bán buôn, không bán lẻ nè không gửi bưu mẫu đi mọi nơi.

Hàng Tàu nó nướng bán Trung-bac lâm ra, cho nên qui-khách mua được giá rất rẻ hơn các hiệu khác, vì các hiệu đi can phải buôn lại của bản-hiệu; nếu qui khách mua của bản-hiệu, thật là buôn tại gốc, bán tại ngọn. Vậy xin nên qui-khách chiếu-cố mới biết hàng tốt, giá rẻ.

MUỐN BUÔN : Các thứ hàng thật tốt thật rẻng ai có xin gửi mẫu lại, bản-hiệu sẽ gửi giá rất tốt cho

Nay cáo-bạch

YU-WO-TSEONG

2010

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoạn, đa Mông-tự cùng nhiều thứ vóc nhiều thật tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may complets và pardessus, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS

6, Rue des Cantonnais, Hanoi

2015

Các ông chủ-nhà, các ông thầu-khoán và các ông buôn-bán!



Các ông nên xem cả các hạng sơn, chỉ có thứ này là tốt hơn cả, bền hơn cả; vì thứ sơn STANDARD này là thật sơn tây của những tay *chuyên-môn người Đại-pháp chế ra.*

Nên hỏi giá ở « *Société Française des Couleurs et Peintures Métalliques* STANDARD », Julien & Fortin, số 8, đường Gia-Long, Hanoi.

2013

Kính gọng kền tròn, bù-dục

Giá bán 1$ 50 cả cước



BÁN TẠI HIỆU :

LY-SENG-BAO

42, Phố Hàng Bè, Hanoi,

2009

Tháng thưởng trong ngạch cô đỡ. — Kể từ ngày 1er Juillet 1923, các cô đỡ có tên sau này được thưởng chức :

Lên cô đỡ thực thụ hạng ba :

Mme Nguyễn-thị-Xuất.

Lên cô đỡ thực thụ hạng tư :

Mmes Phạm-thị-Hợi, Phạm-thị-Tuyết.

Lên cô đỡ thực thụ hạng năm :

Mmes Đặng-thị-Sen, Hồ-thị-Sắc.

Một đứa trẻ năm tuổi bị xe đạp nghiền gãy chân. — Chiều hôm qua hồi 5 giờ, một đứa con trai 5 tuổi là con người *chauffeur* Trần-v-Bằng nhà ở hàng Đậu số 21 ra đường cái chơi bị một người đi thu tiền là Ng-v-Lan đi xe đạp qua phố đè ngã. Khi nâng dậy thì thấy đứa bé xây xát cả ở đầu và xem chừng gãy mất cái ống chân bên trái. Phải khiêng ngay vào nhà-thương để bó thuốc.

Ăn cắp dưới tàu. — Một người đàn bà nhà quê là Bùi-thị-Trọng 45 tuổi quán ở Kỳ-dương (Hà-đông) ăn cắp 11 đồng bạc của một người đàn bà khác là Đinh thị Bột ở dưới tàu thấy thì nay đã bị tống giam

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Ngày hội của nước Mỹ. — Ngày thứ tư 4 Juillet là ngày dân-quốc kỷ-niệm của nước Bắc Mỹ-châu, các công sở trong thành-phố cũng treo cờ Pháp cờ Mỹ để tỏ lòng hoan-nghênh ngày khánh quốc của một nước Đồng minh.

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn rằng ông Nguyễn-đình-Kạo, là phóng sự *Thực-nghiệp-dân-báo* và chủ rạp bát Công-lạc tị thế đêm thứ ba vừa rồi tại nhà riêng của ông ở đường Sadi-Carnot, hồi 5 giờ chiều hôm nay đã cất đám.

Bản quán xin có lời viếng ông và chia buồn cùng qui-quyến và tòa báo *Thực-nghiệp.*

Chết đuối. — Sáng ngày hôm nay người ta vớt được một cái xác người đàn ông trôi ở sông Tam-bạc. Người ấy tên là Hoàng-văn-Sinh, nhà ở số 19, phố Fou-Tcheou. Vì lẽ gì mà người ấy chết thời chưa rõ, nhưng xác biên khám xong đã cho đưa vào nhà mồ.

Việc vặt ở sở Cẩm. — Những người có tên sau này hiện còn tống giam để hậu xét :

— Pho-mong-Sinh, 42 tuổi, gác ở sở xuong-tán bên Hạ lý vì tội đánh một người đàn-bà có thương-tích.

— Ng-văn-Thế, 30 tuổi, làm phu, nhà ở Lạc-viên, vì tội chực ăn cắp của hàng-hóa ở Sán-kho.

— Ng-văn Ba 32 tuổi, nấu bếp, nhà ở đường Belgique, vì tội ăn cắp tám chục bạc của ông G, mà sở Cẩm phải trốc-nã từ ngày 1er Juillet trước.

— Trịnh-thị-Hiếng. 52 tuổi, vú già nhà M. Đinh-văn Nang, ở đường Bonnal số 149, vì tội ăn cắp đôi xuyến vàng, giá 27 p. 50.

Sở Mật-thám. — Tên Trần-xâu-Nuôi tức Tư, 25 tuổi, làm cu-li, nhà ở hộ tỉ bên Hạ-lý đã bị bắt để trả vẫn về tội ăn cắp một món tiền 10 p. của một người khác.

HÒA-BÌNH (châu Lương-sơn)

Nạn cọp. — Trong hạt châu Lương-sơn về phía tổng Bằng-lộ giờ lên thời yên, còn từ tổng Cư-yên vào tổng Kim-bôi, cứ bị cái nạn cọp luôn.

Hôm 16 tháng 5 ta này có một đứa con gái nước 16 tuổi về tổng Kim-bôi, xã Nập-sơn xóm Rộc đi chăn trâu cho nhà thổ đạo ở đấy, khi đã gần tối có một con cọp nhảy ra vồ lấy đứa con gái ấy rồi tha vào rừng, độ 200 thước thấy thì nó đề đấy mà ăn. Khi ấy giời tối không ai dám theo, đến sớm hôm sau dân xóm ấy theo vào đến chỗ nó ăn, thời thấy nó đương ngủ, bấy giờ bắn súng hỏa mai và đánh trống lên nó toan không cự lại, nhưng may nhờ có đông người thì nó mới chịu chạy. Khi người ta đến chỗ nó ăn, chỉ còn thấy hai cái xương đùi, còn thì ăn hết cả. Một người nữa ở xóm Khuộc đi kiếm củi cũng bị nó bắt ăn hết, lại một người nữa ở xóm Cả xã Ký cũng cọp bắt ăn hết hai đứa, độ mồng 2 tháng 5 này cũng xã Ký xóm Táp có một người đàn bà đẩy sớm đi gánh nước cũng bị cọp bắt ăn hết, chỉ còn một cái đầu, thế là trong tháng năm ta, xã Mật-sơn phải bốn người bị cọp bắt. Hôm 20 tháng 4 ta, xã Vinh-đồng cũng thuộc tổng Kim-bôi xóm Đầm cọp bắt một người đàn bà độ 25 tuổi, ăn hết chỉ còn có cái bàn tay thôi, xóm Thao-động người Mán về xuất cũng bị cọp bắt mất một người ăn hết một nửa mình, tổng Cư-yên về tháng tư xã Kẻ-sơn, làng Đồng-chi và làng Phương-thảo cũng bị mất làng nó vào đám bắt mà tha vào rừng ăn hết! hiện thường những lúc ban ngày về hạt xã Kẻ-sơn một chỗ núi đỉnh mòn là lối đi từ xã Mật-sơn ra chợ Đồn xã Kẻ-sơn vẫn thường thấy nó đi lại đến 2, 3 con một lúc.

Dòm thấy cái nạn cọp này, chưa biết bao giờ, mới trừ hết được, vì rằng nó đã quen ăn người rồi. Quan chân Lương-sơn sức đã cho linh đi bắn, nhưng non cao, rừng rậm, biết đâu mà tìm.

Dân chúng ta mong rằng: quan trên lưu tâm mà cách trừ đi cho khỏi hại dân nghèo ở nơi rừng rú thời may lắm.

Đinh-công-Tiếu

Chánh-tổng Cư-yên lai cảo.

NINH-GIANG

Cái nạn cây đổ đáng thương! — Hồi giữa trưa hôm chủ-nhật là ngày 1er Juillet tự-nhiên có cơn dông cơn gió nổi lên. Ở phố cồng phủ có một đứa trẻ độ chừng 13 tuổi, bị cây đổ đè lên khắp mình mẩy, răng đập phải lưỡi thông ra và gãy xương chân tay nữa. Ngay lúc bấy giờ thì bố mẹ đứa ấy đã cho mời thầy thuốc đến khám bệnh, và đã cho thuốc buộc vào chỗ xương gãy ấy. Nhưng đứa bé ấy cũng không khỏi, đến sáng ngày hôm sau là ngày 2 Juillet thì chết.

Cái tai nạn nó đến cho đứa bé ấy tự-nhiên như thế thì không biết đâu mà tránh khỏi được.

Vậy những lúc mưa gió người ta không nên đứng gần các cây cối.

Dương-v-Tấn lai cảo

PHỦ-LẠNG-THƯƠNG

Phát phần-thưởng tại trường lĩnh tập trẻ con. — Đến sáng chủ-nhật 8 Juillet, sẽ làm lễ phát phần-thưởng cho trường học dạy các lính tập trẻ con.

Hôm ấy sẽ có một cuộc hội thảo-thao ở nhà trường. Trường học này về văn võ đều tiến bộ cả, năm nay kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt được những 8 cậu trúng tuyển.

Đến ngày 15 Juillet thì trường học mới nghỉ hè.

Thăm hay tham. — Có một cậu kia sang nhà người bạn cùng phố *thăm* anh em. Đến nơi nhà bạn đều vắng cả. Tiện lúc ấy cậu có lòng *tham* liền tìm đường cầu lợi, lấy ngay tờ nhật-trình gói đôi giầy tây vàng của bạn, rồi lẻn thoát. Hiện cậu đã bị sở cẩm phạt rồi.

Chết đuối. — Hôm chủ nhật vừa rồi, có một cái xác người đàn bà nước ngoại độ mười tuổi đã bị chết trôi ở đâu, nổi lên gần cầu sắt sông Thương.

VIỆC KINH-ĐÔ

Xuýt nữa chết ba người. — Cách vài hôm nay, chuyến xe-hỏa chạy đêm ở Huế về đến gần Tourane, thì người tài-xế trông thấy 3 người nằm ngủ ở trên đường sắt. Khoảng ấy đường thẳng nên trông thấy xa xa đã huýt còi liên-thanh thời ba người ấy mới thức dậy vùng nhảy chạy, khi ấy mới biết là thoát khỏi ba mạng. Hỏi ra mới biết đó là ba người cu-li làm đường hỏa-xa, nhân hôm ấy có việc cùng vài gì đó rồi cùng nhau đánh chén say rồi lên đường rất mà ngã.

Cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ

Hội Khai-trí-Tiến-đức định cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ của hội tổ-chức ra, bắt đầu từ ngày 1er Novembre 1923.

Các đơn xin dự cuộc Đấu-xảo thì nhận từ nay cho đến 30 Septembre 1923 thì thôi.

Còn các đồ Đấu-xảo sẽ nhận tại nhà hội-quán ở phố hàng Trống từ ngày 20 đến ngày 25 Octobre 1923.

Ai có đơn dự cuộc Đấu-xảo hay muốn hỏi điều gì về việc ấy thì viết thư cho ông Trưởng ban Mỹ-nghệ là Monsieur HIÉROLTZ, Directeur de l'École des Arts appliqués à Hanoi.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP

CỦA

NGUYỄN-NGỌC-QUẾN

soạn

Giá 0$30 một quyển

Tiền cước gửi recommandé 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Sổ lạc-quyên Âu-trị-viện

Làng Văn-điển : MM. Ng-hữu-Nghi 10 p; Ng-hữu-Cần 5 p; hương hội và M. Danh 6 p; 6 vị mỗi vị 1 p. là 6 p; 22 vị mỗi vị 0 p. 50 là 11 p; 6 vị mỗi vị 0 p. 30 là 1 p. 80.

Làng Quỳnh-đô : MM. Ng-đình-Sinh 5 p; 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p; 6 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p; 3 vị mỗi vị 0 p. 30 là 0 p. 90.

Làng Ngọc-hồi : MM. Cần, Hiền và Lạp mỗi vị 2 p. là 6 p; 8 vị mỗi vị 1 p. là 8 p; 7 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p. 50.

Làng Cổ-điển : MM. Giáp 5 p; Tỉnh 5 p; Hương hội và Thành 6 p; 6 vị mỗi vị 2 p. là 12 p; 9 vị mỗi vị 1 p. là 9 p; 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50.

Làng Ích-tịnh : MM. Lâm, Quán 2 vị 3 p; 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p; Hương hội 2 p.

Làng Cương-ngô : MM. Châm 3 p; Cảo 2 p; Tốn 1 p; Tâm 1 p; 6 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p.

Làng Đông-trì : 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p; 3 vị mỗi vị 0 p. 30 là 0 p. 90.

Làng Lạc-thị : M. Huân 1 p; 5 vị mỗi vị 0 p. 50 là 2 p. 50.

Làng Hương-canh : Hương - hội 4 p; M. Thành 2 p; 7 vị mỗi vị 1 p. là 7 p; 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50; 11 vị mỗi vị 0 p. 30 là 3 p. 30.

Làng Lưu-phái : Hương hội 2 p; 6 vị mỗi vị 1 p. là 6 p; 6 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p.

Làng Yên-kiện : Thuyết 1 p; 5 vị mỗi vị 0 p. 50 là 2 p. 50; 3 vị mỗi vị 0 p. 30 là 0 p. 90.

Làng Yên-ngưu : 7 vị mỗi vị 1 p. là 7 p; 4 vị mỗi vị 0 p. 50 là 2 p, 10 vị mỗi vị 0 p. 30 là 3 p.

Làng Vạn-phúc : 7 vị mỗi vị 1 p. là 7 p; 11 vị mỗi vị 0 p. 50 là 5 p. 50; 2 vị mỗi vị 0 p. 40 là 0 p. 80; 48 vị mỗi vị 0 p. 30 là 14 p. 40.

Làng Yên-mỹ : M. Hát 5 p; 7 vị mỗi vị 1 p. là 7 p; 18 vị mỗi vị 0 p. 50 là 9 p; 2 vị mỗi vị 0 p. 40 là 0 p. 80; 52 vị mỗi vị là 0 p. 30 là 15 p. 60.

Làng Đại lan : Hương hội 1 p; 7 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p. 50; 17 vị mỗi 0 p. 30 là 5 p. 10.

Làng Sở-thượng : MM. Cao-v-Cơ 3 p; Hương-hội 2 p; 6 vị mỗi vị 1 p. là 6 p; 2 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p; Cán 0 p. 30.

Làng Khuyến-lương : Hương hội 2 p; 6 vị mỗi vị 1 p. là 6 p; 11 vị mỗi vị 0 p. 30 là 3 p. 30.

Công-ty điện-khí Đông-pháp

Cây-cối ở gần các giây cái dẫn điện vào các nhà xin cành không được cắn thận, gây nên làm sự bất tiện mà trong những lúc có cơn dông làm cho cháy cẩu chì hay đứt giây điện như trong cơn dông ngày 16 mới rồi, mà trong lúc ấy đến khi sửa lại dòng điện, ngộ ai vô ý cũng phải giây điện có thể gây nên lắm sự rắi-rc.

Vậy ông Chánh Giám-đốc công-ty điện-khí xin có lời công-bố một lần để cho nhà mua điện biết.

Xin các ngài cho xén ngay cây-cối, khiến cho từ giây điện cho đến cành cây phải cách ít ra là một thước.

Các ngài mua điện muốn nhờ Công-ty làm giùm việc ấy cũng được.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

6, Phố Thợ-nhuộm. — Giây nói số 256

Xét nghiệm máu mủ, đàm rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt.

Bệnh đau đầu đầy, đau ruột.

Bệnh đau bụng.

Nói được tiếng An-nam, không phải đông thông-ngôn. Thứ bảy, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 5 giờ đến 6 giờ chiều.

Trừ ngày chủ nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ 30 sáng đến 12 giờ trưa, có bận ngày giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mắt lắm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính thưa các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đăng-kí ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. Montès,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

MỘT NGƯỜI KHỎE LẠ



NGƯỜI ĐI SĂN. — Chẳng cần phải dùng súng cũng đánh nổi sư-tử. Uống một cốc QUINIUM LABARRAQUE, thì khỏe lạ thường như thế.

Sau mỗi bữa cơm nắng một cốc con rượu Quinium Labarraque, thì chẳng bao lâu mà người ốm nhọc đến đâu cũng hội sức lại được. Những bệnh mệt nhọc, những bệnh xanh mét lần ngày, dai dẳng đeo đến cũng sẽ đi được một cách chắc chắn và êm đềm. Dùng thuốc ấy thì những bệnh sốt dai đến đâu cũng chẳng bao lâu mà khỏi.

Vì vậy, những người yếu đuối, hoặc vì đau ốm, hoặc vì làm lụng khó nhọc, hoặc có việc gì thái quá mà thân thể phải suy nhược; những người thanh niên lớn lên chẳng quí mà sinh ra kém sức khỏe, con gái không lớn lên được, đàn-bà sau khi sinh sản, ông già bà cả thấy thể yên ổn, những người mắc xấu hoặc lao-lực quá sức, đến nên uống rượu Quinium Labarraque. Nhất là không người nào ốm khỏi lại càng nên uống lắm.

Các hàng bào chế đều cũng có bán rượu thuốc Quinium Labarraque, chai nửa 3 f. chai lớn 5 f.

Chính-điểm : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

Hỏi bạn hút thuốc lá

Bất cứ người bản-quốc hay là người Trung-hoa

Nên hút thuốc lá hiệu **CORONA** của Công-ty thuốc lá Đông-pháp làm ra chỉ để riêng cho hiệu **GUIONEAUD Frères** bán.

Thuốc lá ấy cuốn tinh bằng thuốc bên nước Algérie đem sang, giọng ngon mà lại thơm. Hút thuốc ấy không hại phổi.

Hút thuốc lá cuốn rời và thuốc lá đời hiệu **CORONA** không ho bao giờ.

Không cứ người khỏe, cả người yếu mệt hút thuốc lá hiệu **CORONA** cũng không thấy khó chịu trong ti-vị.

Các bạn hút thuốc lá nên có ý nhận ra rằng thuốc ấy cuốn vừa to mà giá lại rẻ.

BÁN TẠI :

GUIONEAUD Frères

HANOI — HAIPHONG

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, cơm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc **MỠ POMMADE ROYER**, dùng độ ngày lấp tức mà chóng khỏi lắm.

Ở Paris hỏi tại hiệu bào chế DUPUY, rue R. St Martin.
Ở Hanoi hỏi tại hiệu Ed. CHASSAGNE

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Hỡi các ông mắc phải bệnh tình (lậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Đáp-cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tình đã có tiếng, không ngày nào là không liếp được giấy ngợi khen ở các nơi gửi lại.

Cả cước độ hơn một đồng mới lọ.

2082

LÒ RƯỢU HOMMEL

Vô-danh công-ty, vốn có 1.000.000 quan tiền tây

Tổng-cục số 110, Phố HÀNG TRỐNG HANOI

Rượu bia thượng hạng theo cách vệ-sinh

Ủ tháng ngâm nước đá sẵn
Đóng chai lớn
Đóng chai nhỏ

ĐẠI-BIỂU :
Ở tỉnh Haiphong là ông Denis Frères
Ở tỉnh Yunnan là ông Hock-Guine-Seng

RƯỢU BIA HOMMEL

Hạng rất ngon và giá hạ hơn cả.

Ai muốn đặt hàng thì cứ gửi thơ đến Lò rượu Hommel, Vô-danh công-ty ở Hanoi, phố hàng Trống, số 110.

2085



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái **1$00**

Thưa các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạo cao 8 quan nên chẳng tới xin bán; giá mỗi cái 1$00, nếu chiếm giá không hết thời xin biếu cái kính giọng Pháng có hộp xin xem như sau này :

Đồng hồ đeo tay chân tốt thấy giờ		giá trước	8$ 40	nay 4$ 40
—	id	cỗ kim ly	— 6 00	— 3 00
—	id	kim thép và kim vàng	— 4 80	— 2 50
—	id	vàng thực xinh	— 9 30	— 4 30

Nếu các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước thời xin kính tặng 1 cái kính giọng vàng đời mới và 1 cái hộp kính aluminium và cả tiền *cước* nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

3049 69, *Phố hàng Ngang, HANOI*



2050

興同梁

Kính trình để các qui-khách biết cho rằng: bản-hiệu chúng tôi vẫn chuyên chữa về nghề kim-hoàn này, đã ngoài hai mươi năm nay, nghề làm mỗi ngày càng tinh xảo thêm ra, lại chịu cắt-chế các kiểu vòng, nhẫn, hoa-tai, khuy-áo, dây đeo cổ, quả-tim, vân vân, trông rất là thanh nhã, theo hợp thời thế, các quí khách tiện dùng, nhân dịp sắp ngày tết Cả đến nơi, bản-hiệu mới mượn được mấy tay thợ rất khéo ở Hongkong sang và mới có sang các thứ mặt đồng-hồ vàng, chân chân, ngọc-thạch, ngọc lựu, kim sa, bà-phách, san-hô, mã-não, và mặt ngũ sắc vân vân, đủ cả các thứ, và mới có sang nhiều kiểu vòng, kiểu nhẫn mới chưa ra, trông rất là ngoạn mục.

Xin mời các quí-khách quá bộ lại xem, đã mua hay không, bản-hiệu lúc nào cũng có người đợi để tiếp các quí-khách, rất là trọng-thể.

LƯƠNG-THONG-XING
Bijoutier
41, *Rue de la Soie*, 41,
(Tonkin) HANOI

FÊTE NATIONALE

Nhân dịp Hội Chính-chung 14 Juillet này

Bản-hiệu Bào-chế ông CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hồ Hoàn-kiếm và nhà Gô-đa trông sang

Có bán các thứ thuốc để làm pháo cây bông và các thứ pháo đốt xanh đỏ, vân vân

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

Chúng tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay không tiện mở cửa : 1° Mỗi bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vàng, điếu bát thuốc lá, đũa, cán vân.

2° Một bọn nhiều kinh đủ cả thứ mặt, mặt đen mặt trắng, mặt vàng, mặt mài lá cây, vân vân. Lại có cả nhiều kinh cong bằng vàng tây, cong bọc vàng, cong đồi mồi, vân vân; quí khách đến hỏi mà đeo những thứ kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.

3° Một bọn đồng-hồ quả-quýt đeo tay đồng-hồ tọa chung, đồng-hồ bàn thờ, đồng hồ chim-chóc, vân vân.

4° Một bọn nhiều sắc đủ cỡ, lọ sứ, bát sứ, bộ sứ để thấy-tiền nay là hãy cứng cũng được và tờ bình vân vân.

5° Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc-kinh sang.

Các thứ hàng mới sang kỳ năm sẽ trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Còn nếu đi nơi trung, chân hàu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chiếu cố quí-khách cũng đã lương cả rồi.



Cẩn-cáo
MIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ số nhà 28. Hanoi.

2088

183

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thứ xưa soạn ra. Soạn theo lối diễn-tả, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... Có dặn riêng chúng tôi rằng : « Các ngươi chịu ơn triều đình, nên hết lòng giúp cho thế-tử được lên ngôi đại-bảo. » Cậu nói ấy, tôi và các quan văn võ triều-thần đều được cùng nghe. Ai ngờ khi *Bách-hoa-vương* lạ-thế, ngôi thế-tử ra làm lễ chôn-táng không biết *Nam-kim* nữ-chủ cho uống thứ thuốc gì mà bỗng thành ra câm không nói được. Bởi vậy thế-tử phải vào cung (linh-đường mà *Nam-kim* nữ-chủ thì lên quyền tạm ngồi trời. *Nam-kim* nữ-chủ lại truyền-bà rằng : « Cha truyền con nối là một cái lẽ tự nhiên. Ngày nay quốc-vương hiện có hoàng-nam, có sao lại trả ngôi về dòng tiền-vương được. Nếu các quan văn võ triều-thần ai dám trái mệnh thì giao cho *Khắc lâm* được quyền tức-trảm. » *Doãn thượng-công* ở lại. Bấy giờ *Khắc lâm* đem quân vào chốn điện-đình, tuốt gươm đứng ở trên thềm mà quát to lên rằng : « Quốc-vương đã có di-mệnh thì các quan văn võ triều-thần đều nên tuân theo. Ngày nay ngôi đại-bảo đã có *Nam-kim* nữ-chủ làm chủ trương, bất-kỳ phải đợi xướng đến việc tiền-vương trước, *Khắc-lâm* nói xong, lại giơ thanh gươm mà chỉ trỏ, các quan văn võ triều-thần, phỏng ai còn dám nói gì, chỉ có *Đông-di* và mấy nước nhỏ gần đây không chịu đến triều, cho nên *Nam-kim* nữ-chủ mới dàng biểu xin qui-quốc sai sứ-thần đến là cốt để thị-uy với mấy nước kia vậy. Khi trông thấy *Hùng* quốc-cữu đang độ thanh-xuân, liền đem tình luyến-ái, muốn sự tư-hồ quốc-tử để giữ *Hùng* quốc cữu lại. Không ngờ *Hùng* quốc-cữu một lòng sắt-đá chẳng chút chuyển dời, ngày nay *Nam-kim* nữ chủ nghĩ lấy làm hổi. Xin *thượng-công* cứ nhẫn nại một ít nữa, tất thế nào cũng có ngày được về. Còn việc nước tôi, tôi lấy làm khó nghĩ quá, nếu cứ để yên như thế, thì thật tôi phụ lòng tiền-vương. Xin *thượng-công* đem cái kiến-thức cao-minh mà khai-phát cho kẻ ngu-muội này.

Doãn-thượng-khanh thượng-công nghe nói, liền-nhằm gật đầu mà khen rằng :

— Thế mới biết nước nào cũng có người trung-nghĩa ! Đại-vương muốn cho thế-tử được phục vị, việc ấy đã đành, nhưng chẳng hay thế-tử nếu phải thứ thuốc gì mà thành ra người câm. Nếu không chữa khỏi thì chẳng là người câm lại làm chủ-tế trong một nước. Cho biết rằng việc phục-vị không khó mà chỉ khó về một nỗi làm thế nào chữa khỏi được bệnh câm.

Thuận-thiên-vương thở dài mà than rằng :

— Không ngờ *Nam-kim* nữ chủ diện mạo như thế mà thành ra người hiểm sâu, tôi nghe đâu đã dàng thứ sinh-bán-hạ mà cho thế-tử uống.

Doãn-thượng-khanh thượng-công mừng-rỡ mà rằng :

— Nếu phải là sinh bán-hạ thì có cách chữa được. Nguyên xưa *Mạnh-lệ quân* rất tinh nghề thuốc, thường nói chuyện với tôi rằng : « Hễ ai uống lầm phải sinh-bán-hạ thì dùng lục-diện-thang mà cứu-giải » Nay đại-vương lấy dùng lục-diện-thang mà hàng ngày cho thế-tử uống, thử xem ra làm sao.

Thuận-thiên-vương nói :

— *Doãn* thượng-công ơi ! Thế-tử bị giam-cầm ở trong cung đã mấy năm nay. Mà nữ chủ tôi pháp-lệnh rất nghiêm-khắc, dẫu hàng ngày cho ăn uống tử-tế, nhưng chỉ ngồi một xó, không hề được dời bước đến đâu. Thế thì bây giờ dẫu có thầy hay, còn làm thế nào mà cho uống thuốc được.

Doãn-thượng-khanh thượng-công nói :

— Đại-vương chớ lo-phiền ! Người ta có chí thì việc gì cũng làm xong được ! Chẳng bay thế-tử bị giam-cầm ở cung nào ? Người nào cai-quản ở chỗ ấy ?

Thuận-thiên-vương nói :

— Cái cung ấy ở về phía đông vườn ngự-uyển, cao ngất từng mây, có cửa sổ trông ra bốn mặt. Nội-giám *Vương-trung* cai-quản ở đấy. Người ấy là một người trung-thành, cho nên thế-tử cũng không đến nỗi khổ.

Doãn-thượng-khanh thượng-công cười mà bảo rằng :

— Đại-vương ơi ! nếu vậy thì ta truyền bảo nội-giám *Vương-trung* cứ hàng ngày đem lục-diện-thang mà cho thế-tử uống, rồi dần dần tự khắc thế-tử có thể nói được. Nếu đại-vương không biết sai ai vào bảo *Vương-trung* thì tôi đây có một tên gia-tướng, leo tường rất giỏi, dẫu cao đến 3, 4 tượng mà vượt qua như không. Tôi sẽ viết thư giao hẳn đem vào cho *Hùng* quốc-cữu để *Hùng* quốc-cữu tìm bảo *Vương-trung* cho thế-tử uống, kỳ đến bao giờ nói được mới thôi. Khi thế-tử đã khỏi câm rồi thì đại-vương đem các quan văn võ triều-thần cùng vợ lẫn nữ-chủ, tất nữ chủ phải trả lại ngôi trời. Nhưng ta lại đính-ước với thế-tử trước rằng khi đã lên làm vua rồi, tất phải phụng thờ nữ-chủ cho được tử tế. Như thế thì tình trước nghĩa sau đều vẹn toàn cả. Tôi nay già-lẫn, thiết nghĩ chỉ còn kế ấy, chẳng biết đại-vương có dùng được hay không ?

Thuận-thiên-vương nghe nói, mừng rỡ kể sao cho xiết, liền đứng dậy chắp tay mà nói với *Doãn-thượng-khanh* thượng-công rằng :

— Ba tự thượng-công đã cho tôi được một cái diện-kế !

Thuận-thiên-vương vừa nói vừa cái đầu sụp xuống đất lạy. *Doãn-thượng-khanh* thượng-công đỡ dậy mà bảo rằng :

— Đại-vương chớ làm thế ! Người ta đã hết lòng giúp cho thì ta cũng phải hết lòng giúp lại. Nếu thế-tử được lên ngôi đại-bảo, thì ta cũng được nhờ ơn lắm.

Thuận-thiên-vương lại lạy mà nói rằng :

— Nếu được như thế thì ơn ấy tôi xin ghi tạc đến muôn đời.

Doãn-thượng-khanh thượng-công cười mà bảo rằng :

— Đại-vương cứ lo-liệu mà sai người đi, chớ có chậm trễ.

Thuận-thiên-vương vâng lời, rồi cáo-từ lui ra. *Doãn-thượng-khanh* thượng-công tiễn ra đến phòng ngoài, bỗng thấy gia-tướng chạy vào bẩm rằng :

— Dạ dám bẩm thượng-công ! Có tên *Chu-thông* là gia-tướng nhà *Hùng-vương* xin vào yết-kiến.

Doãn-thượng-khanh thượng-công kinh-ngạc mà rằng :

— Quái lạ ! *Chu thông* sang tới đây ! Nếu vậy thì tất có sự ngẫu-cấp. Những lời thiên-hạ truyền-thuyết, chắc cũng không sai !

Nói xong, truyền gọi *Chu-thông* vào. *Chu-thông* vào tới nơi, trông thấy *Doãn-thượng-khanh* thượng-công, liền ứa hai hàng nước mắt; khóc, rồi sụp xuống đất lạy mà bẩm rằng :

— Dạ dám bẩm thượng-công ! Chủ-nhân tôi....

Nói đến đây thì lại nức nở khóc hoài. *Doãn thượng-khanh* thượng-công cũng gạt nước mắt, rồi sai người đỡ *Chu thông* dậy mà bảo rằng :

— Thôi, đừng khóc lóc làm chi nữa ! sự-thể dẫu đuổi thế nào, nhà-ngươi thuật chuyện cho ta nghe Ta mong tin-tức nước nhà, thật đã đỏ hai con mắt.

Chu-thông mới kể-lể đầu đuôi mọi việc, nào thượng-hoàng bỏ đi, nào thái-hậu bị bệnh, nào thiện-tử bị mục-tội, nào *Phi giao* hoàng-hậu lâm-triều, nào *Mô-thuận* và *Đô-man hung-phục* lộng quyền chuyên chính, vân vân. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)